

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 140/2021/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thương T;

Địa chỉ: Tổ 11, phường N, thành phố H, tỉnh H;

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đức L ;

Địa chỉ: Tổ 02, phường M, thành phố H, tỉnh H;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 , 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27, của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, Miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thương T và anh Nguyễn Đức L;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

** Về quan hệ hôn nhân:*

Chị Nguyễn Thị Thương T và anh Nguyễn Đức L thuận tình ly hôn.

** Về con chung:*

Hai bên thỏa thuận giao cháu Nguyễn Đức Anh M - sinh ngày 27/4/2017 cho chị Nguyễn Thị Thương T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu M đến khi đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Đức L có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi

cháu M mỗi tháng là 1.500.000đ(*Một triệu năm trăm nghìn đồng*). Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/10/2021; chị Nguyễn Thị Thương T là người trực tiếp nhận tiền cấp dưỡng, anh L có quyền đi lại thăm non và chăm sóc con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung là không cố định.

** Về tài sản chung, công nợ chung:*

Chị Nguyễn Thị thương T và anh Nguyễn Đức L không đề nghị Tòa án giải quyết .

** Về án phí sơ thẩm ly hôn:*

Chị Nguyễn Thị Thương T tự nguyện chịu Toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đ(*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là:150.000đ(*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) . Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp (Do *Phạm Thị T nộp thay*) là: 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*) tại cục thi hành án dân sự thành phố H, biên lai thu số: 0002578 ngày 10 / 9 /2021.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án ,theo quy định tại các điều 6, 7,7a và điều 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TA tỉnh Hà Giang;
- VKSTP;
- Phòng Tư pháp TP HG
- THADS TP Hà Giang;
- UBND p Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Sùng Thị Mai